

Na Sang, ngày 1 tháng 9 năm 2025

QUY CHẾ

Phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội chăm sóc giáo dục trẻ Năm học 2025-2026

Căn cứ thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non.

Căn cứ Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 8/10/2019 của Chính phủ quy định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn

Trường MN số 2 Na Sang xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội chăm sóc giáo dục trẻ trong cơ trường với những nội dung như sau:

I. Chương 1: Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Quy chế được áp dụng trong trường mầm non số 2 Na Sang các cấp quản lý giáo dục; các gia đình có người học; xã hội bao gồm: các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn Trường mầm non số 2 Na Sang theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên

theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho trẻ).

2. Phối hợp trong quản lý trẻ, tạo điều kiện để trẻ được chăm sóc giáo dục động viên khen thưởng trẻ có thành tích trong học tập. Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

3. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng, đại diện gia đình trẻ là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền; đại diện xã hội là các đoàn thể chính trị - xã hội do ủy ban nhân dân xã bản

II. Chương II: Trách nhiệm - Quyền hạn hợp Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo mục tiêu chương trình giáo dục, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm hình thành và rèn cho trẻ kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ; thường xuyên trao đổi với gia đình trẻ theo đúng quy định.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

5. Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh - sạch - đẹp; chăm sóc giáo dục trẻ có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm.

7. Huy động lực lượng giáo viên và địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng q Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ trẻ thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của trẻ, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ.

8. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường chăm sóc giáo dục trẻ giáo dục thống nhất nhằm, thực hiện mục tiêu.

9. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã giáo dục trẻ cách đi đường đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm.

10. Báo cáo với UBND xã về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ trẻ vận động cha mẹ trẻ và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí, tài trợ xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình

1. Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.

uyên học tập theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

3. Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình tại nhà. Nắm vững chiều cao, cân nặng của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình và những trẻ khác để thống nhất biện pháp phối hợp chăm sóc giáo dục.

4. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động của Hội khuyến học.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Cha mẹ trẻ có các quyền quy định tại Điều lệ trường mầm non và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ của trường.

2. Yêu cầu nhà trường thường xuyên thông báo kết quả học tập và rèn luyện của con em mình những vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con em.

3. Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của các tổ chức xã hội xã ủy ban nhân dân xã, bản

1. Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương

của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tuyên truyền để mọi tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

3. Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hoá cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để trẻ được vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao.

5. Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, chăm sóc giáo dục trẻ; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để khen thưởng động viên kịp thời trẻ có thành tích trong học tập và rèn luyện.

Điều 10. Quyền hạn của các tổ chức xã hội

Yêu cầu nhà trường trên địa bàn thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ trẻ nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ, chủ động phối hợp chặt chẽ

với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đề nghị ủy ban nhân dân xã bản và các tổ chức thành viên động viên nhân dân trong xã chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình thực hiện tốt Quy chế này; xây dựng cam kết giữa ủy ban nhân dân xã bản với Ban đại diện cha mẹ trẻ và nhà trường tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, căn cứ vào Điều lệ c triển khai nội dung Quy chế này tới các các bậc phụ huynh, tham gia chỉ đạo thực hiện Quy chế.

Điều 14. UBND xã, trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung:

1. Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này tại địa phương;

2. Định kì, đột xuất kiểm tra các các nhà trường về việc thực hiện Quy chế này; việc chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước về trật tự an toàn giao thông, xây dựng nếp sống văn minh, đơn vị cơ quan, thôn, khu phố, khu dân cư đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Điều 15. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, trên địa bàn xã trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình phổ biến, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Cơ quan chủ trì - UBND xã: Chỉ đạo nhà trường chủ trì, phối hợp với các đoàn thể nhân dân, Ban đại diện cha mẹ trẻ căn cứ vào quy chế này xây dựng quy chế cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường được UBND xã phê duyệt. Định kỳ các bên phối hợp tổ chức kiểm điểm việc thực hiện, hàng năm tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm.

Điều 17. Định kỳ 6 tháng UBND phối hợp cùng nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết phối hợp thực hiện Quy chế của

các ngành, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, nhà trường và Ban đại diện cha mẹ trẻ, báo cáo cơ quan chủ trì cấp trên.

Điều 18. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 19. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình trẻ và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung; ban giám hiệu trường có trách nhiệm bàn bạc cùng với Cấp ủy, Lãnh đạo xã- ban đại diện cha mẹ học sinh cùng thảo luận, thống nhất điều chỉnh những nội dung quy chế hoạt động cho phù hợp với điều kiện thực tế của trường./.

BÍ THƯ CHI BỘ BẢN

KT. HIỆU TRƯỞNG

TM. BAN ĐẠI DIỆN

PHỤ HUYNH


Lương Văn Hùng



Vũ Thị Bảy



Lò Thị Thâng